

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định ngành đào tạo đối với từng chức danh
công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1953/TTr-SNV ngày 29 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là công chức cấp xã) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các chức danh công chức cấp xã:

- Văn phòng - Thống kê;



- Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã);

- Tài chính - Kế toán;

- Tư pháp - Hộ tịch;

- Văn hóa - Xã hội.

Đối với chức danh Trưởng Công an xã, Chỉ huy trưởng Quân sự thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Quy định ngành đào tạo

Công chức cấp xã được tuyển dụng phải đảm bảo nhóm ngành nghề đào tạo phù hợp với vị trí, chức danh công chức được bố trí, cụ thể:

1. Công chức Văn phòng - Thống kê được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Văn thư - Lưu trữ, Hành chính, Luật, Kinh tế - Luật, Quản trị văn phòng, Thống kê, Công nghệ thông tin (tin học).

2. Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã):

a) Công chức phụ trách nhiệm vụ Địa chính được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Đo đạc - Bản đồ.

b) Công chức phụ trách nhiệm vụ Xây dựng - Đô thị - Môi trường (đối với phường, thị trấn) được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Xây dựng, Kiến trúc, Quy hoạch đô thị, Quản lý đô thị, Giao thông, Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường.

c) Công chức phụ trách nhiệm vụ Nông nghiệp - Xây dựng - Môi trường (đối với xã) được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Kinh tế Nông nghiệp, Phát triển nông thôn; Xây dựng, Kiến trúc; Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường.

Ngoài các chức danh phụ trách lĩnh vực nêu trên, đối với những nơi có bố trí công chức phụ trách nhiệm vụ Nông thôn mới thì các nhóm ngành phù hợp gồm: Luật, Hành chính, Thống kê, Nông nghiệp, Phát triển nông thôn.

3. Công chức Tài chính - Kế toán được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Tài chính, Kế toán.

4. Công chức Tư pháp - Hộ tịch được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Luật, Kinh tế - Luật, Hành chính.

5. Công chức Văn hóa - Xã hội được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Du lịch, Báo chí, Truyền thông, Xã hội, Luật, Kinh tế - Luật, Hành chính.

Đối với trường hợp đã được bổ nhiệm, chuyển xếp vào ngạch đang công tác; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm rà soát ngành đào tạo với từng chức danh công chức được quy định tại Điều này, tạo điều kiện cho công chức được đào tạo chuẩn hóa để đảm bảo đạt tiêu chuẩn theo quy định.

Sau khi được tuyển dụng trong thời hạn 02 năm phải được cử đi học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính Nhà nước phù hợp với ngạch đang giữ và trong thời hạn 03 năm phải được cử đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn phù hợp với chức danh công chức đang đảm nhiệm, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, kỹ năng hoạt động đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu là đại biểu Hội đồng nhân dân).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2020.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao trách nhiệm cho Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai theo dõi việc thực hiện quy định ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa có trách nhiệm:

a) Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa chỉ đạo rà soát ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn. Đồng thời, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và đăng ký cơ quan có thẩm quyền để cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

b) Tổ chức bố trí, sắp xếp công chức cấp xã phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ đã được đào tạo và phù hợp với vị trí việc làm.

c) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định.

d) Theo dõi, hướng dẫn việc cập nhật số liệu trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức ngành Nội vụ.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm rà soát thực trạng ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn, làm căn cứ đề xuất sắp xếp, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng phù hợp theo



quy định. Định kỳ báo cáo, cập nhật số liệu trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức ngành Nội vụ.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh (VX);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (03).50.

E/Hài-VX/6 2020

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiên Dũng